

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH T

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20 /2023/HS-ST

Ngày 15 - 3- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Hồng Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đăng Thiện

Ông Nguyễn Văn Sâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hùng Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tho Xuân, tỉnh T; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023. Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị M; Giới tính: Nữ ;Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 21/8/1982; Sinh quán: xã L, huyện T, T.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã L, huyện T, tỉnh T.

Trình độ văn hóa: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Bố đẻ: Nguyễn Đình Tư, Sinh năm 1960 Mẹ đẻ: Hoàng Thị Luyến, Sinh năm 1960. Gia đình 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Trịnh Đình Quang, sinh năm 1979; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, từ 29/12/2021 đến 07/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

2. Họ và tên: Nguyễn Thị H; Giới tính: Nữ ; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 26/12/1982; Sinh quán: xã Tr, huyện T, T; Nơi cư trú: Thôn Phong Mỹ, xã Tr, huyện T, tỉnh T. Trình độ văn hóa: 9/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không
Bố đẻ: Nguyễn Hữu Phụng, Sinh năm 1959 Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hạnh, Sinh năm 1958 Gia đình 03 chị em, bị cáo là con đầu. Chồng: Lê Đình Lực, sinh năm 1977; Con: có 02 con, sinh năm 2003 và 2007.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, từ 29/12/2021 đến 07/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

3. Họ và tên: Hà S Th; Giới tính: Nam Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 10/10/1976 Sinh quán: xã L, huyện T, T.

Nơi cư trú: Thôn 6, xã L, huyện T, tỉnh T. Trình độ văn hóa: 7/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không
Bố đẻ: Hà S Chử (đã chết) Mẹ đẻ: Hà Thị Loan (đã chết) Gia đình 03 anh em, bị can là con thứ đầu; Vợ: Hà Thị Đào, sinh năm 1982; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 15/5/2000 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo. Hà S Th đã chấp hành xong thời gian thử thách và án phí.

Bị cáo bị tạm giữ, từ 29/12/2021 đến 07/01/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Chị Dương Thị H, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện T, tỉnh T; có mặt.

2. Cháu Trần Thị Phương A, sinh năm 2009; vắng mặt.

3. Anh Trịnh Đình Đức Tr, sinh năm 2005; vắng mặt.

4. Anh Trịnh Đình Q, 1978; có mặt.

Đều trú tại: thôn 4, xã L, huyện T, T

5. Anh Trịnh Đình Th, 1978; vắng mặt

Địa chỉ: thôn Thọ Tân, xã Tr, huyện T, T

6. Anh Nguyễn Văn Qu, 1980; vắng mặt

7. Anh Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1977; có mặt

8. Anh Trịnh Đình L, sinh năm 1977; có mặt

Đều trú tại: thôn Ph, xã Tr, huyện T, T

9. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; vắng mặt

Địa chỉ: thôn Ngọc Qu, xã Tr, huyện T, T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 29/12/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện T đã tiến hành kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thị M, sinh năm 1982, trú tại thôn 4, xã Xuân lại, huyện T đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, nhận bảng lô, đề qua điện thoại nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ các đồ vật tài liệu gồm:

-01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7Prime màu vàng (đã qua sử dụng) gắn thẻ sim, số thuê bao 0974.925.107

-01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen màu vàng (đã qua sử dụng), gắn thẻ sim, số thuê bao 0943.107.568

-01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 màu đen màu vàng (đã qua sử dụng), gắn thẻ sim, số thuê bao 0983.945.100 và 0778.554.064.

- 01 trang giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hồng Hà trên tờ giấy có ghi các số lô, số đề có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị M Tại Cơ quan điều tra M thừa nhận có mua bán số lô, đề với Nguyễn Thị H sinh năm 1982, trú tại thôn Phong Mỹ, xã Tr, T và Hà S Th, sinh năm 1976, trú tại thôn 6, xã L huyện T và người sử dụng Zia lô tên B không rõ địa chỉ.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị M thu giữ:

-01 đầu thu came ra nhãn hiệu HKVISION (đã qua sử dụng)

- Số tiền 16.100.000 đồng. Đến 19 giờ ngày 29/12/2021 Hà S Th biết không thể trốn tránh được nên đã đến Công an T đầu thú khai báo về hành vi mua bán số lô, đề với Nguyễn Thị M và giao nộp các đồ vật tài liệu gồm:

+01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen số ime356107166179914, gắn thẻ sim số thuê bao 0866.046.090 (đã qua sử dụng)

+ 01 tờ giấy dòng kẻ ngang có chữ ký xác nhận của Hà S Th và các chữ số.

Khoảng 20 giờ cùng ngày Nguyễn Thị H đến Công an T đầu thú khai nhận về hành vi đánh bạc lô, đề với Nguyễn Thị M đồng thời giao nộp các đồ vật, tài liệu sau.

+01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A54 vỏ màu xanh (đã qua sử dụng), số ime1 862892052184709, ime 2862892052184717, gắn thẻ sim số thuê bao 0964.092.405

+ 02 tờ giấy A4 trên tờ giấy có ghi các chữ số và có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị H.

+ Số tiền 2.981.000 đồng.

Tiến hành kiểm tra điện thoại và các giấy từ thu giữ tại nhà M của Nguyễn Thị M phát hiện trong tài khoản Za Lô tên “Nguyễn M” tức của M đăng nhập trong điện thoại có các dữ liệu tin nhắn mua bán số lô, đề trong ngày 29/12/2021 với tài khoản Za lo tên “Nguyễn H” tức của Nguyễn Thị H, trú tại xã Tr, huyện T và Dương Thị H, trú tại Thôn 4, xã L, huyện T. Mua bán trực tiếp số lô, đề với Hà S Th ngày 27/12 và 28/12/2021.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của H: Không phát hiện thấy việc mua bán số lô, đề với bị can M và những người liên quan vì H khai đã xóa hết tài liệu lô, đề trong tin nhắn điện thoại mà chỉ có các tờ giấy ghi các số lô, đề mà H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện T

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Th: Không phát hiện liên quan đến việc mua bán số lô, giữa các bị can với nhau, Theo S khai S ghi các số lô, đề cho khách và tự nghĩ ra sau đó đem đến nộp trực tiếp bằng giấy cho M, giấy này Công an T đã thu giữ.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án xác định:

Do muốn kiếm thêm thu nhập nên Nguyễn Thị M đã liên lạc và tìm cách nhận các số lô, đề của những người chơi để tham gia đánh bạc cùng họ kiếm lời. Do đó vào đầu tháng 12/2021, M sử dụng số điện thoại di động, số thuê bao 0974.925.107 để đăng ký tài khoản Zalo “Nguyễn M” có hình ảnh đại diện là cây Bưởi trồng trong chậu và sử dụng tài khoản Za lô tên “Lưlydu” đều là của M để nhận các số lô, đề mà khách nhắn tin qua điện thoại đến chơi, đồng thời M còn nhận ghi số lô, đề cho người đến đánh trực tiếp tại nhà M, tuy nhiên M chỉ sử dụng tài khoản Za lô “Lư lydu” thời gian đầu sau đó bỏ và sử dụng tài khoản Za lô Nguyễn M cho đến

khi bị bắt. M đã nhận mua, bán số lô, đề qua tin nhắn với Nguyễn Thị H ở xã Tr, huyện T qua Zalo tên “H Lực” và Zalo tên “Nguyễn H” đều là của H được đăng ký bằng số thuê bao 0964.092.405, nhận mua bán số lô đề do Hà S Th ghi của người khác và tự ghi ra sau đó đem đến đánh trực tiếp với M; nhận số lô, đề qua tin nhắn Zalo “B” tức của Nguyễn Thị L trú tại thôn Ngọc Quang xã Tr, bán số lô, đề cho Dương Thị H bằng cách nhân qua tin nhắn SMS từ số điện thoại 0974.215.170 cùng nhiều đối tượng khác liên quan. M sử dụng điện thoại Samsung Galaxy J7 màu vàng, số imei1:353415088344992, số imei2:353416088344990 gắn thẻ thuê bao 0974.925.107 để đăng nhập Zalo tên “Lữludy” và “Nguyễn M” sử dụng vào mục đích mua bán số lô, số đề. Mỗi lần nhận số lô, đề của những người trên và những người khác đánh gửi qua tin nhắn điện thoại hoặc Zalo, M đều nhắn lại “ok” nghĩ là đồng ý tham gia đánh bạc cùng họ.

Khi nhận chuyển bảng lô đề với Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị L, mỗi điểm lô M tính giá 21.800đồng/1 điểm, tiền số đề, lô xiên, ba càng tính 73%.

Đối với Hà S Th và Dương Thị H, M tính giá 22.000 đồng/ 01 điểm lô, tiền số đề, lô xiên, ba càng tính 75%.

Cách tính thắng thua dựa vào kết quả số xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu số đề trúng là số trùng với hai số cuối của giải đặc biệt, thì M phải trả cho mỗi người chơi 01 ăn 70 (tức là 1000 được 70.000 đồng), nếu số lô trúng là các số trùng với hai số cuối của tất cả các giải...thì M phải trả cho người chơi 80.000đồng/ 01 điểm lô, lô xiên trúng được gấp 10 lần, ba càng trúng gấp 400 lần, nếu không trúng thì M được hưởng toàn bộ số tiền người chơi đánh và tiền chênh lệch từ việc chuyển bảng tương ứng với số tiền H đã chuyển cho M. Còn H thì chuyển bảng lô, đề cho M để ăn chênh lệch tiền H hồng.

Sau khi bị bắt H, Th khai nhận hành vi đánh bạc của mình phù hợp với Nguyễn Thị M đã khai nhận cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đồng thời H cũng thừa nhận chỉ sử dụng tài khoản Zalo “H Lực” thời gian đầu sau đó bỏ và sử dụng tài khoản Zalo Nguyễn H để đánh bạc với những người khác cho đến khi bị bắt,

Cụ thể trong thời gian từ 01/12/2021 đến ngày 29/12/2021, các bị can tham gia đánh bạc như sau:

1. Đối với Nguyễn Thị M

*Ngày 29/12/2021.

- Nhận chuyển bảng mua, bán số lô, đề của Nguyễn Thị H qua tin nhắn điện thoại mạng Zalo với số tiền 6.624.000 đồng,

- Mua bán số lô, đề với Za lô tên B của Nguyễn Thị L qua tin nhắn, mạng xã hội Zalo với số tiền 5.823.000 đồng

- Bán số lô, đề cho Dương Thị H với số tiền 492.000 đồng.

Tổng số tiền mua bán số lô, đề với các con bạc trong ngày 29/12/2021 là 12.939.000 đồng.

* Ngày 28/12/2021

- Nhận bảng mua bán số lô, đề với Hà S Th số tiền là 4.248.000 đồng, trúng 12.520.000 đồng. Tổng 16.768.000 đồng

* Ngày 27/12/2021

- Nhận bảng mua bán số lô, đề với Hà S Th số tiền là 2.024.000 đồng, trúng 2.880.000 đồng. Tổng 4.904.000 đồng

- Nhận bảng mua bán số lô, đề với Nguyễn Thị H số tiền là 6.626.000 đồng, trúng 3.200.000 đồng. Tổng 9.826.000 đồng

Tổng số tiền mua bán số lô, đề với các con bạc trong ngày 27/12/2021 là 14.730.000 đồng

Ngoài ra M còn nhận bằng giấy các số lô, số đề do Th chuyển đến trong ngày 26/12/2021, tuy nhiên sau khi thanh toán đã hủy các bằng giấy không còn lưu giữ và không nhớ cụ thể các số lô, số đề mà chỉ xác định được số tiền thắng trong ngày 26/12/2021 sau khi đã trừ tiền mua là 2.059.000 đồng, đồng thời còn nhận ghi số lô, số đề cho khác đến đánh trực tiếp tại nhà nhưng không nhớ cụ thể số lô, đề đánh và số tiền vì không lưu lại tin giấy tờ tài liệu.

Trên cơ sở giám định phục hồi điện thoại còn xác định trong điện thoại của M, H và các đối tượng liên quan khác có liên quan đến việc mua bán số lô thông qua tin nhắn điện thoại, tài khoản các Za lô của M, Hòa, Za lô B của L... Cụ thể:

- Ngày 01/12/2021, mua bán số lô, đề với Nguyễn Thị H, qua Za lô “Lữlydu” trong tin nhắn có nội dung “thiếu lô 77 = 10 điểm. Tổng cả đánh và trúng là 1.080.000 đồng.

- Ngày 05/12/2021 đánh qua tin nhắn với Za lô B đến Za lô “Lữlydu” với tổng số tiền là 5.694.000 đồng

- Ngày 06/12/2021 đánh qua tin nhắn với Za lô B đến Za lô “ Lữlydu” với tổng số tiền là 42.000 đồng

- Ngày 07/12/2021 đánh qua tin nhắn với Za lô B đến Za lô “ Lữlydu” với tổng số tiền đánh và trúng là 639.000 đồng, trong đó còn thiếu 09 điểm lô trúng chưa thanh toán.

- Ngày 08/12/2021 đánh qua tin nhắn với Za lô B đến Za lô “ Lữlydu” với tổng lô, đề lô, xiên, ba càng số tiền đánh và trúng là 1.355.000 đồng.

- Ngày 21/12/2021 đánh qua tin nhắn với Za lô “B” đến Za lô “ Lữlydu” với tổng lô, đề là 780.000 đồng.

- Ngày 22/12/2021 đánh qua tin nhắn với Za lô B đến Za lô “ Lữlydu” với tổng lô, đề là 44.000 đồng.

Các số lô, đề mua bán với những người trên M không chuyển cho ai mà ôm để tính thắng thua với những người chơi đồng thời M đã thanh toán tiền với Hà S Th, còn ngày 28/12/2021 chưa thanh toán xong; thanh toán tiền với Nguyễn Thị H ngày 27/12/2021 và các ngày trước đó, còn lại ngày 29/12/2021 do bị bắt nên chưa thanh toán. Ngoài ra đối với số tiền đánh bạc cùng Zalo “ B” tức L và Dương thị H cả hai chưa thanh toán tiền với M.

2. Đối với Nguyễn Thị H

Thừa nhận do có quen biết M từ trước và biết M nhận ghi số lô, số đề nên H đã thỏa thuận với M nếu ghi được số lô đề của khác sẽ chuyển bằng đến cho M để ăn chênh lệch % hoa hồng và M đã đồng ý, H sử dụng số tài khoản Za lô có tên “H Lực” trước đó và tên Za lô “ Nguyễn H” sau khi thay đổi được đăng ký bằng số điện thoại 0964.902.405 để chuyển các bằng số lô, số đề cho M, và còn tham gia đánh bạc với những người khác. Cụ thể như sau:

- Ngày 29/12/2021

+Chuyển bằng mua, bán số lô, đề cho Nguyễn Thị M qua tin nhắn điện thoại mạng Za lo với số tiền 6.624.000 đồng.

- Ngày 27/12/2021

+Chuyển bằng mua bán số lô, đề với Nguyễn Thị H số tiền là 6.626.000 đồng, trúng 3.200.000 đồng. Tổng 9.826.000 đồng

Các số lô, đề ngày 27/12/2021, H không nhớ đã ghi bán cho ai, còn số lô, đề ngày 29/12/2021, H chỉ nhớ được đã bán cho Nguyễn Xuân Phi, sinh năm 1977, trú tại thôn Phong Mỹ xã Tr, số tiền 1.368.000 đồng, còn lại H không biết người mua là ai, ở đâu.(tuy nhiên Phi không thừa nhận việc này)

-Ngày 22/12/2021H còn nhận được tin nhắn mua các số lô, đề đến từ số điện thoại 0325.419.316, nội dung” Bác ghi 94,95 = 36 đồng, 22, 12= 24 đồng sau đó H nhắn lại “ok” tuy nhiên tin nhắn không gửi được. Đây là số điện thoại của của Nguyễn Văn Quân, trú tại thôn Phong Mỹ, xã Tr, T, Quân thừa nhận có sự nhắn tin mua bán số lô, đề nêu trên với H nhưng do H chưa trả lời lại đồng thời cũng chưa nhận tiền của nhau, do đó việc mua bán lô đề chưa thực hiện được.

- Ngày 03/12/2021 và 04/12/2021, mua bán số đề với Lê Đình Thảo, sinh năm 1978, trú tại thôn Thọ Tân, T thông qua Facbook tên “H Nguyễn” để nhắn tin Messenger đến đánh bạc cùng Thảo, trong đó ngày 03/12/2021 là 80.000 đồng, ngày 04/12/2021, là 90.000 đồng

- Ngày 01/12/2022, mua bán số lô, đề với Nguyễn M, qua Zalo “ Lưulydu” trong tin nhắn có nội dung “ thiếu lô 77 = 10 điểm. Tổng cả đánh và trúng là 1.080.000 đồng.

Các số lô đề đánh với M và những người khác H đã thanh toán hết chỉ còn ngày 29/12/2021 đánh với M (tức ngày bị bắt) là chưa thanh toán.

3.Đối với Hà S Th

Thừa nhận việc mua bán số lô, đề với khách sau đó đem các giấy tờ có ghi các số lô, số đề đến chuyển trực tiếp cho M. Cụ thể:

-Chuyển bảng và trúng ngày 27/12/2021 là 4.904.000 đồng

-Chuyển bảng mua bán số lô, đề với Hà S Th số tiền là 4.248.000 đồng, trúng 12.520.000 đồng. Tổng là 16.768.000 đồng

Đối với số lô, đề ngày 26/12/2021 Th không nhớ đã mua của ai và những số nào nhưng nhớ được số tiền thắng sau khi đã trừ tiền gốc còn lại 2.059.000 đồng. Các số lô đề trên là do khách đến mua tại nhà nhưng không nhớ là của ai, Sau đó tổng hợp chuyển bảng cho M. Số tiền đánh bạc với những người này S đã thanh toán đồng thời thanh toán với M đến ngày 27/12/2021, còn ngày 28/12/2021 chưa thanh toán xong.

-Việc chuyển bảng lô, đề giữa H, Th với M không có sự bàn bạc thống nhất với nhau từ trước mà sau khi biết M nhận bảng lô, đề thì H mới chuyển bảng lô, đề cho M để hưởng tiền chênh lệch hoa hồng còn Th tham gia đánh bạc trực tiếp với M.

- Đối với Dương Thị H, Lê Đình Thảo thừa nhận việc đánh bạc với M và H phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Về kết quả thu giữ thư tín điện tín tại Tập đoàn Công Nghiệp Viễn thông quân đội, xác định số thuê bao 0974.925.107 là của Nguyễn Thị M, số 0964.092.405 là của Nguyễn Thị H và số 0974.215.170 là của Dương Thị H. Các số điện thoại trên các bị cáo và H thừa nhận đã sử dụng vào việc đánh bạc.

- Ngày 18/01/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định số 14/CSĐT Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T tiến hành giám định để phục hồi và tìm kiếm các dữ liệu về tin nhắn văn bản, tin nhắn Za lo và các cuộc gọi trong các điện thoại gửi giám định liên quan đến việc mua bán số lô, đề từ ngày 01/12/2021 đến 29/12/2021.

Ngày 23/02/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận: Tìm thấy các dữ liệu theo yêu cầu giám định trong lưu trữ mẫu vật gửi giám định liên quan đến việc đánh bạc và được lưu trữ trong 01 File “phụ lục.rar”. Các dữ liệu trên thể hiện việc đánh bạc giữa M, H, H, trong ngày 28, 29/12/2021, ngoài ra còn khôi phục xác định được việc đánh bạc giữa M, H, H, Za lô “ B” trước đó.

Ngày 12/01/2022, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định số 08/CSĐT Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T tiến hành giám định số tiền đã thu giữ là tiền thật hay tiền giả.

Ngày 19/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, kết luận
Xác định toàn bộ số tiền 19.081.000 đồng là tiền thật.

Ngày 21/4/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện T đã có văn bản yêu cầu Công ty Cổ phần VNG cung cấp thông tin về tài khoản Za lô có tên “ B” có số ID Zalo:319102,162, Zalo tên “Lưlydu” có số IDZalo:327201650, Za lô có tên “H Lực”, có số ID Zalo: 327279771. Nhưng hết thời hạn điều tra vẫn chưa có kết quả vì vậy Cơ quan điều tra đã ra quyết định tạm đình chỉ vụ án, bị can để chờ kết quả cung cấp đồ vật tài liệu nêu trên, đồng thời tiếp tục có văn bản số 371/CV-CSĐT

đề nghị Công ty Cổ phần VNG tiếp tục cung cấp thông tin, trả lời cho Công an huyện T theo quy định.

Ngày 31/10/2022 Công ty Cổ phần VNG có công văn số 1055/2022/CV-VNG ghi ngày 12/9/2022 gửi công an huyện T, trả lời công văn 371/CV-CSĐT. Nội dung: Công ty Cổ phần VNG không thể hỗ trợ, cung cấp thông tin về các tài khoản Zalo như Công an huyện T đã yêu cầu.

Ngày 07/11/2022 Cơ quan điều tra đã ra quyết định phục hồi điều tra vụ án, bị can để tiếp tục giải quyết theo pháp luật

Trên cơ sở đấu tranh lại với các bị can M, H cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án mới thu được xác định các tài khoản và các số IDZalo nêu trên đều là của Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H đã sử dụng để đánh bạc với nhau. Còn tài khoản Zalo “B” (tức L) chỉ có M sử dụng các tài khoản trên để đánh bạc với L nhưng L không thừa nhận việc này.

Đối với hành vi mua bán số lô, đề của Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H và Hà S Th, Dương Thị H. Lê Đình Thảo, với số tiền dưới 5.000.000 đồng không đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện T đã xử lý hành chính là đúng quy định.

Đối với Zalo B Theo M khai của Nguyễn Thị L ở thôn Ngọc Quang xã Tr, T trong đó có 02 lần đánh trên 5.000.000 đồng các lần còn lại dưới 5.000.000 đồng, đồng thời H khai có đánh bạc với Nguyễn Xuân Phi ở thôn Phong Mỹ xã Tr, T số tiền 1.368.000 đồng. Tuy nhiên cả hai không thừa nhận việc này, mặt khác không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua bán số lô đề giữa H và Nguyễn Văn Quân trú tại thôn phong Mỹ xã Tr ngày 22/12/2021 do chưa thực hiện được nên không có căn cứ xử lý Nguyễn Văn Quân về hành vi vi phạm.

Ngoài ra trong dữ liệu trích xuất kết luận giám định điện thoại phát hiện M có nhắn tin với tài khoản Zalo tên “Đỗ Thị L” nội dung tin nhắn thể hiện số tiền nợ những không có các số lô số đề, theo M khai chỉ biết người này sử dụng Zalo tên L và có chồng là Ba ở huyện Quan Sơn. Trước đây người này có nhiều lần mua hàng hóa sách vở và đồ điện nước còn nợ tiền nhưng hiện tại không rõ địa chỉ cụ thể và không liên lạc được với người này nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với số tiền hơn 43.000.000 đồng giám định trong điện thoại của M, H phát hiện có ghi nợ nhưng không thể hiện việc mua bán các số lô, số đề. Đây là tiền mua bán đồ ống nước và các vật dụng khác để phục vụ làm ao nhà của gia đình H do anh Lực (chồng H) đến nhà M lấy nhiều lần, chưa thanh toán hết nên đang còn nợ. Hành vi không có dấu hiệu tội phạm nên không xem xét xử lý.

* Về đồ vật tài liệu thu giữ:

- 01 đầu thu ca me ra nhãn hiệu HKVISION thu giữ của Nguyễn Thị M, 01 điện thoại nokia 105 màu đen, số thuê bao 0866.046.090 của Hà S Th, 01 điện thoại của Trịnh Đình Đức Trung nhãn hiệu Iphone X màu đen, số thuê bao 0943.107.568, 01 điện thoại của Trịnh Thị Phương Anh nhãn hiệu OPPO F3 màu vàng, số thuê bao 0983.945.100 và 0778.554.064 (đã qua sử dụng). Quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên đã trả lại cho các chủ sở hữu trên quản lý sử dụng theo quy định.

Vật chứng vụ án: Các điện thoại của M, H, H (đã qua sử dụng), số tiền 19.081.000 đồng và 04 tờ giấy ghi số lô, đề liên quan đã thu giữ hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện T, Kho bạc nhà nước chi nhánh T và lưu trong hồ sơ vụ án chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSTX ngày 02/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh T đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H, Hà S Th về tội “ Đánh bạc ” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H, Hà S Th thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng nêu là đúng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H, Hà S Th, phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt đề nghị:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Thị M.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Hà S Th.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 15 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng;

+ Xử phạt bị cáo Hà S Th từ 9 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng;

+ Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt tiền bổ sung đối với Nguyễn Thị M 15 đến 18 triệu đồng; Nguyễn Thị H 12 đến 15 triệu đồng, Hà S Th 10 đến 12 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Áp dụng Điều 46, Điều 47, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu sung công quỹ 03 chiếc điện thoại của M, H, H (đã qua sử dụng) cùng số tiền 2.981.000 đồng của Nguyễn Thị H liên quan đến việc phạm tội để sung quỹ Nhà nước; Trả lại cho Nguyễn Thị M số tiền 16.100.000 đồng.

Truy thu số tiền đánh bạc giữa M, H, Th do phạm tội mà có để sung công quỹ Nhà Nước, cụ thể:

Truy thu của M số tiền: 4.428.000 đồng do Th đánh bạc với M ngày 28/12/2021 và đã thanh toán cho M; Số tiền M đánh với zalo “ B” tức L ngày 06/12/2021 là 5.694.000 đồng, ngày 29/12/2021 là: 5.823.000 đồng chưa thanh toán; Số tiền thắng bạc của H 3.200.000 đồng ngày 27/12/2021 M chưa thanh toán lại cho H. Tổng là: 18.965.000 đồng.

Truy thu của H số tiền: Số tiền đánh ngày 27/12/2021 là: 11.530.000 đồng; Ngày 29/12/2021 là: 6.624.000 đồng. Tổng là: 18.154.000 đồng H chưa thanh toán cho M.

Truy thu của Th : số tiền Th thắng khi đánh bạc với M là: 12.590.000 do M đã thanh toán xong với Th.

- Tiếp tục quản lý theo hồ sơ vụ án đối với: 04 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hồng Hà ghi các số lô đề có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị M và 01 đĩa DVD là chứng cứ của vụ án.

Về án phí đề nghị: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các các bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được hưởng khoan hồng của pháp luật, xin được giảm nhẹ mức hình phạt và được hưởng hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố

tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Dữ liệu tin nhắn được trích xuất; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: các bị cáo M, H, Th đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, đề cụ thể:

Trong thời gian từ ngày 01/12/2021 đến 29/12/2021, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H Hà S Th đã đánh bạc với nhau bằng hình thức ghi số lô, đề gửi qua tin nhắn điện thoại, tài khoản Zalo, tin nhắn SMS cũng như đến đánh trực tiếp. Cụ thể:

Ngày 29/12/2021 M đánh với H là 6.624.000 đồng, đánh với Zalo “ B” là 5.823.000 đồng; đánh với Dương Thị H 492.000 đồng. Tổng là 12.939.000 đồng. Ngày 28/12/2021 M đánh với Hà S Th số tiền là 16.768.000 đồng. Ngày 27/12/2021, M đánh với Nguyễn Thị H và những người khác tổng là 14.730.000 đồng, trong đó H là 9.826.000 đồng. Ngày 05/12/2021 M đánh với Zalo “ B” số tiền 5.694.000 đồng.

* Nguyễn Thị H đánh bạc với Nguyễn Thị M các số lô, đề qua tin nhắn điện thoại, Zalo ngày 27/12/2021 là 9.826.000 đồng, ngày 29/12/2021 là 6.624.000 đồng.

* Hà S Th đánh bạc M ngày 28/12/2021 là 16.768.000 đồng, nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với các lần phạm tội trên.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi do cố ý. Do đó hành vi của các bị cáo M, H, Th đã phạm vào tội "đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh của xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Ban đầu chỉ là giải trí cho vui, dần càng dần sâu vì cay cú, ăn thua, làm cho nhiều gia đình tan cửa, mất nhà chỉ vì có thành viên ham chơi lô đề, cờ bạc. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, song vì háms lợi vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn và trật tự công cộng. Do đó, cần phải xử lý vụ án nghiêm minh, tương xứng với tính chất vụ án, hành vi của các bị

cáo, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo, cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H, Hà S Th thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “ Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ”. Các bị cáo H và Th đã chủ động ra đầu thú, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo M đã có thành tích cứu giúp người đang bị đuối nước, đưa đi cấp cứu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ: “ Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong sản xuất, chiến đấu, học tập hoặc công tác” quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M có mẹ chồng là bà Lê Thị Hợp đang được hưởng chính sách như thương binh; bà Hợp cũng được Chủ tịch UBND tỉnh T tặng Bằng khen và Bị cáo đang cùng gia đình thờ cúng liệt S, ủng hộ đóng góp quỹ “vì người nghèo” tại địa phương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo H và gia đình đang thờ cúng liệt S nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H thực hiện tội phạm có số tiền lớn và phạm tội nhiều lần phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về đồ vật, tài liệu, gồm: 01 đầu thu Camera của gia đình M, 01 điện thoại di động của Trang, 01 điện thoại di động của Anh, 01 điện thoại di động của Th bị thu giữ không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra Công an huyện T đã trả lại cho các chủ sở hữu trên là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy:

Các bị cáo Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H thực hiện tội phạm có số tiền lớn và phạm tội nhiều lần, nên cần thiết phải xử phạt các bị cáo cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo Hà S Th, bị cáo M dùng số tiền vào việc đánh bạc nhiều hơn bị cáo H nên xếp bị cáo ở vai trò đầu tiên của vụ án. Vì vậy xử phạt các bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo lần đầu bị truy tố và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm H nhập với xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung:

+ Các bị cáo phạm tội do vụ lợi nên cần xử phạt 01 khoản tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị để sung quỹ Nhà nước là phù hợp

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu 03 điện thoại của M, H, H (đã qua sử dụng) để phát mại sung quỹ Nhà nước cùng số tiền 2.981.000 đồng của H do phạm tội mà có. Trả lại số tiền 16.100.000 đồng cho Nguyễn Thị M do không liên quan đến việc phạm tội.

- Tiếp tục quản lý theo hồ sơ vụ án đối với công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng đánh bạc gồm: 04 tờ giấy kẻ ngang nhãn hiệu Hồng Hà ghi các số lô đề có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị M và 01 đĩa DVD là chứng cứ của vụ án.

[10] Về xử lý số tiền sử dụng đánh bạc và tiền hưởng lợi bất chính:

Truy thu của M số tiền: 4.428.000 đồng do Th đánh bạc với M ngày 28/12/2021 và đã thanh toán cho M; Số tiền M đánh với zalo “ B” tức L ngày 06/12/2021 là 5.694.000 đồng, ngày 29/12/2021 là: 5.823.000 đồng chưa thanh toán; Số tiền thắng bạc của H 3.200.000 đồng ngày 27/12/2021 M chưa thanh toán lại cho H. Tổng là: 18.965.000 đồng.

Truy thu của H số tiền: Số tiền đánh ngày 27/12/2021 là: 11.530.000 đồng; Ngày 29/12/2021 là: 6.624.000 đồng. Tổng là: 18.154.000 đồng H chưa thanh toán cho M.

Truy thu của Th : số tiền Th thắng khi đánh bạc với M là: 12.590.000 do M đã thanh toán xong với Th.

[11] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

- Quá trình điều tra, Công an huyện T đã ra quyết định xử lý hành chính đối với Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H, Hà S Th, Dương Thị H, Lê Đình Th về hành vi đánh bạc trong ngày 22/01/2021 xác định được số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, là phù hợp. Đối với zalo B. M khai là của Nguyễn Thị L ở thôn Ngọc Quang, xã Tr, huyện T, trong đó có 02 lần đánh trên 5.000.000 đồng, các lần còn lại dưới 5.000.000 đồng, đồng thời H khai có đánh bạc với Nguyễn Xuân Phi ở thôn Phong Mỹ, xã Tr, huyện T số tiền 1.368.000 đồng, tuy nhiên cả L và Phi không thừa nhận việc này, mặt khác không có tài liệu chứng cứ để chứng minh nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Thị M.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

- Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; Điều 58; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo Hà S Th.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị H, Hà S Th phạm tội “Đánh bạc”,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 24 (Hai mươi tư) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện T, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 86 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị H 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Tr, huyện T, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 86 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt bị cáo: Hà S Th 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã L, huyện T, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 86 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước đối với 03 điện thoại,

gồm: 01 điện thoại di động của Nguyễn Thị M, nhãn hiệu Sam sung Galaxy J7 màu vàng đã qua sử dụng, số imei 1 353415088344992, số meil 2 353416088344990 gắn số sim thuê bao 0974. 925.107.

01 điện thoại di động của Nguyễn Thị H nhãn hiệu OPPO A54 vỏ màu xanh , đã qua sử dụng, số imei 1: 862892052184709, số imei 2: 86289205218471, gắn sim số thuê bao: 0964.092.405; 01 điện thoại di động của Nguyễn Thị H, nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số seri 352891101428692, gắn số sim thuê bao 0974.215.170 đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.981.000 đồng, trả lại số tiền 16.100.000 đồng cho bị cáo M; tiếp tục quản lý theo hồ sơ vụ án 04 tờ giấy có ghi số lô đề và đĩa DVD là chứng cứ của vụ án. Vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên bản bàn giao vật chứng số 23 ngày 07/02/2023.

3. Về truy thu số tiền sử dụng vào việc phạm tội: Truy thu của M 18.956.000 đồng; Truy thu của H 18.154.000 đồng; Truy thu của Th 12.520.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng: khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Thị M số tiền 18 triệu đồng; xử phạt Nguyễn Thị H 15 triệu đồng; xử phạt Hà S Th số tiền 10 triệu đồng sung vào ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Hồng Đ

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Hồng Đức

